

Bản án số: 629/2022/KDTM-PT

Ngày: 27/9/2022

V/v tranh chấp hợp đồng
mua bán hàng hóa

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Như Mai

Các Thẩm phán: Bà Trương Thị Thảo
Bà Hà Thanh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Tuyền - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 21 và ngày 27 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 39/2022/TLPT-KDTM ngày 31 tháng 5 năm 2022 về: “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”.

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 15/2022/KDTM-ST ngày 07/4/2022 của Tòa án nhân dân Quận P bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4650/2022/QĐ-PT ngày 24 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11794/2022/QĐ-PT ngày 07 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần K

Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 4, P Tower, số 1-5 đường L, phường B, Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông L – Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn Đ** (Theo các Văn bản ủy quyền số 56/UQ-KMN ngày 27/7/2020 và số 60/UQ-KMĐ ngày 25/9/2020) (có mặt).

Địa chỉ : 45-47 đường N, Phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Công ty TNHH V

Địa chỉ: 63/16 Đường E, Phường A, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Q – Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền : Văn phòng Luật sư Q do ông **Võ Quang Đ** – Trưởng văn phòng Luật sư là người đại diện (theo Hợp đồng ủy quyền ngày 29/01/2021) (có mặt).

Địa chỉ : Số 10 Đường H, Phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người kháng cáo: Công ty TNHH V – bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm đã thể hiện:

** Tại đơn khởi kiện ngày 25/9/2020 các bên tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là Công ty Cổ phần K có người đại diện theo ủy quyền là ông Đ trình bày:*

Ngày 02/4/2019, Công ty Cổ phần K – Chi nhánh Miền Đông (sau đây gọi tắt là Công ty K) và Công ty TNHH V (sau đây gọi tắt là Công ty V) ký Hợp đồng mua bán khí dầu mỏ hóa lỏng chai loại 6kg, 12kg, 20kg, 45kg, gas dầu khí số 02/2019/PV GAS SOUTH MIEN DONG – VIET KHANH.

Ngày 10/4/2019, hai bên ký biên bản bổ sung số 01 của Hợp đồng nêu trên.

Do bị đơn không còn lấy hàng của nguyên đơn nên từ ngày 03/3/2020 đến ngày 13/5/2020, nguyên đơn đã 03 lần gửi thông báo cho bị đơn về việc thu hồi vỏ bình không đạt vòng quay nhưng bị đơn vẫn không thực hiện việc giao trả các vỏ bình gas đang giữ cho nguyên đơn.

Ngày 01/8/2020, nguyên đơn đã gửi đi thông báo số 162/CNMD-KD về việc thanh lý, chấm dứt hợp đồng và thanh toán công nợ. Tuy nhiên cho đến nay, sau khi chấm dứt hợp đồng mua bán thì bị đơn vẫn không thực hiện việc giao trả vỏ bình gas.

Nay, Công ty Cổ phần K yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty TNHH V có nghĩa vụ trả ngay một lần sau khi có Bản án/Quyết định của Tòa án toàn bộ vỏ bình ga (chai LPG) hoặc giá trị tiền tương ứng vỏ bình ga, cụ thể như sau:

- 2.546 vỏ bình ga loại 45kg = 3.819.000.000 đồng (2.546 vỏ x 1.500.000 đồng);

- 8 vỏ bình ga loại 20kg = 6.400.000 đồng (8 vỏ x 800.000 đồng);

- 6.448 vỏ bình ga loại 12kg = 3.546.400.000 đồng (6.448 vỏ x 550.000 đồng).

Tổng cộng số tiền khởi kiện: 7.371.800.000 đồng (bảy tỷ, ba trăm bảy mươi một triệu, tám trăm nghìn đồng)

Nguyên đơn sẽ thanh toán số tiền thế chân tương ứng nếu bị đơn trả vỏ bình.

** Bị đơn – Công ty TNHH V trình bày:*

Công ty V và Công ty Cổ phần K có quan hệ mua bán khí đốt hóa lỏng đóng bình, gas bình các loại thương hiệu “Petro Vietnam Gas” thuộc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam. Việc mua bán giữa hai bên được thực hiện liên tục suốt gần 20 năm nay và đã hết hạn vào ngày 02/4/2020. Giữa hai bên hiện chưa đối chiếu và thống nhất các số liệu về công nợ cuối cùng tiền hàng và vỏ bình, chưa thỏa thuận được phương án xử lý, thanh lý hợp đồng. Việc đối chiếu chậm trễ do ảnh hưởng của dịch Covid 19 nên cần thêm thời gian để rà soát lại số liệu. Đồng thời, việc bị đơn mượn và nguyên đơn cho mượn vỏ bình gas để bán gas thương hiệu “Petro Vietnam Gas” của nguyên đơn ra thị trường đã được hai bên thực hiện trong suốt quá trình hợp tác gần 20 năm. Do đó, vỏ bình được bị đơn đưa ra thị trường trong

thời gian dài, đều đang ở người tiêu dùng nên không thể thu hồi nhanh được. Thực tế có thể số vỏ bình đó vẫn được nguyên đơn kinh doanh gas trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các đại lý khác.

Việc bị đơn chưa tiếp tục mua bán gas với nguyên đơn là do ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch Covid 19 (khách hàng tiêu dùng chủ yếu của bị đơn là ngành dịch vụ du lịch, nhà hàng khách sạn bị hạn chế hoặc ngừng hoạt động do đại dịch). Đồng thời, do bị đơn đã và đang kinh doanh duy nhất một thương hiệu “Petro Vietnam Gas” với nguyên đơn từ 20 năm nay nhưng hiện nay nguyên đơn không được sử dụng thương hiệu “Petro Vietnam Gas” nữa (trả về Tập đoàn Dầu khí Việt Nam) nên đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh doanh của bị đơn vì khách hàng tiêu dùng đã tin tưởng và gắn bó với thương hiệu trên từ trước đến nay nên chỉ muốn sử dụng thương hiệu đó, giờ khách hàng quay lưng khiến kinh doanh của bị đơn gặp nhiều khó khăn.

Đối với vỏ bình 12kg mượn có thể chân ở nhiều thời điểm suốt gần 20 năm qua, nguyên đơn chưa nêu rõ việc trả lại tiền thế chân cho bị đơn như thế nào, chứng từ số lượng và giá trị thế chân từng đợt, từng thời điểm khi mượn vỏ bình. Tiền thế chân là 1.100.000.000 đồng. Đối với trường hợp bình này nếu nguyên đơn đồng ý thì cần trừ tiền thế chân vào số lượng vỏ bình vì số tiền này tương đương với giá trị thực tế của số vỏ bình trên.

Đối với vỏ bình 20kg mượn có thể chân, số lượng là 08 vỏ bình, tiền thế chân là 2.240.000 đồng.

Đối với vỏ bình 45kg mượn không thế chân, bị đơn đồng ý sẽ tích cực thu hồi từ khách hàng tiêu dùng để hoàn trả dần từng đợt cho nguyên đơn nhưng cần phải có thời gian vì việc thu hồi từ khách hàng tiêu dùng trên thị trường rất khó khăn. Trường hợp bị đơn không hoàn trả đủ số vỏ bình còn thiếu vì thất thoát trên thị trường, bị đơn đồng ý sẽ bồi thường cho nguyên đơn. Tuy nhiên đề nghị tính lại giá trị bồi thường vì trong suốt quá trình kinh doanh gas gần 20 năm qua, bên nguyên đơn cũng đã tính khấu hao vỏ bình gas vào giá bán gas nên xin thời hạn để hoàn trả vỏ bình là từ nay tới hết năm 2021.

Trường hợp khác nếu phải trả giá trị vỏ bình thì sẽ được tính theo giá trị thực tế tại thời điểm thanh toán

Bản án dân sự sơ thẩm số 15/2022/KDTM-ST ngày 07/4/2022 của Tòa án nhân dân Quận P đã tuyên như sau:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần K.

1.1. Buộc Công ty TNHH V phải trả cho Công ty Cổ phần K 2.546 (hai ngàn năm trăm bốn mươi sáu) vỏ bình LPG loại 45kg tương đương với số tiền là 3.819.000.000 đồng (ba tỷ tám trăm mười chín triệu đồng).

1.2. Buộc Công ty TNHH V phải trả cho Công ty Cổ phần K 08 (tám) vỏ bình LPG loại 20 kg tương đương với số tiền là 6.400.000 đồng (Sáu triệu bốn trăm ngàn đồng)

Sau khi Công ty TNHH V thực hiện xong nghĩa vụ trả 08 vỏ bình tương đương với số tiền 6.400.000 đồng thì Công ty Cổ phần K có nghĩa vụ trả cho bị đơn số tiền thế chân là 2.240.000 đồng (hai triệu hai trăm bốn mươi ngàn đồng)

1.3. Buộc Công ty TNHH V phải trả cho Công ty Cổ phần K 6.448 (sáu ngàn bốn trăm bốn mươi tám) vỏ bình LPG loại 12kg tương đương với số tiền là: 3.546.400.000 đồng (ba tỷ năm trăm bốn mươi sáu ngàn bốn trăm đồng).

Sau khi Công ty TNHH V thực hiện xong nghĩa vụ việc trả 6.448 vỏ bình tương đương với số tiền 3.546.400.000 đồng thì Công ty Cổ phần K có nghĩa vụ trả cho bị đơn số tiền thế chân là 1.105.750.000 đồng. (một tỷ một trăm lẻ năm triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng)

2. Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty Cổ phần K : Tại giai đoạn thi hành án nếu Công ty TNHH V tiếp tục thực hiện việc trả các vỏ bình và các vỏ bình này được Công ty Cổ phần K đồng ý tiếp nhận thì sẽ khấu trừ giá trị các vỏ bình theo mức :

+ Vỏ bình LPG loại 45kg là 1.500.000 đồng/vỏ bình (một triệu năm trăm ngàn đồng một vỏ bình LPG 45kg)

+ Vỏ bình LPG loại 20kg là 800.000 đồng/vỏ bình (tám trăm ngàn đồng một vỏ bình LPG 20kg)

+ Vỏ bình LPG loại 12kg là 550.000 đồng/vỏ bình (năm trăm năm mươi ngàn đồng một vỏ bình LPG 12kg)

2.1 Việc trả vỏ bình được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày có bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 19/4/2022, bị đơn là Công ty TNHH V kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Đại diện nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Qua kiểm sát vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm này thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định về thẩm quyền giải quyết vụ án, Tòa án có quyết định đưa vụ án ra xét xử và gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng thời hạn, cấp và tổng đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng và Viện kiểm sát theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa hôm nay, phiên tòa tiến hành đúng trình tự pháp luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý cũng như tại phiên tòa hôm nay các đương sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; nghe ý kiến của các đương sự; ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức và thời hạn kháng cáo: Trong các ngày 31/3/2022 và 07/4/2022, Tòa án nhân dân Quận P đưa vụ án ra xét xử và ban hành Bản án số 15/2022/KDTM-ST, các đương sự đều có mặt tại phiên tòa. Ngày 19/4/2022, Công ty TNHH V có đơn kháng cáo. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 273 Bộ Luật tố tụng dân sự 2015 thì kháng cáo của Công ty V là còn trong hạn luật định nên chấp nhận.

[2] Về tố tụng:

Nguyên đơn – Công ty Cổ phần K khởi kiện tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa đối với bị đơn là Công ty TNHH V có trụ sở tại Quận P, thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 38; điểm c, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì Tòa án nhân dân Quận P có thẩm quyền giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm. Do có kháng cáo đối với bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận P nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có thẩm quyền giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Về nội dung kháng cáo:

Bị đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm và cho rằng cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, áp dụng luật sai quy định. Hội đồng xét xử xem xét ý kiến này của bị đơn như sau:

Tại phiên tòa, đại diện ủy quyền của bị đơn không xác định được vi phạm thủ tục tố tụng là vi phạm nào và áp dụng luật sai như thế nào. Bị đơn lập luận rằng việc nguyên đơn áp dụng giá vỏ bình gas theo giá tại thời điểm ký hợp đồng năm 2019 để buộc bị đơn thanh toán là không đúng, hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng số 02/2019/PV GAS SOUTH MIEN DONG – VIET KHANH ký ngày 02/4/2019 được các bên xác nhận hoàn toàn tự nguyện ký kết, đúng thẩm quyền nên là căn cứ phát sinh quyền và nghĩa vụ. Hợp đồng này, các bên đã thỏa thuận tại khoản 6.2, 6.3, 6.4 Điều 6 về giá trị hoàn trả chai LPG tương ứng với loại chai 12kg là 550.000đ/chai, chai 20kg là 800.000đ/chai, chai 45kg là 1.500.000đ/chai. Bị đơn cho rằng hầu hết vỏ chai LPG theo bản đối chiếu số liệu được chuyển từ giai đoạn giao dịch trước năm 2019 nên không thể áp giá của hợp đồng năm 2019 cho việc bồi thường. Tuy nhiên, kinh doanh gas là ngành nghề có điều kiện và vỏ chai LPG là hàng hóa đặc thù của ngành nghề được quy định về quy chuẩn an toàn tại Thông tư 18/2013/TT-BTC ngày 31/7/2013. Tại Điều 11 Quy chế Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn chai chứa khí dầu mỏ hóa lỏng bằng thép ban hành kèm theo Thông tư 18 đã quy định “*Thời hạn kiểm định định kỳ chai chứa LPG theo quy định của nhà sản xuất, nhưng chu kỳ không quá 05 năm so với lần kiểm định gần nhất. Đối với chai đã sử dụng trên 20 năm, thời hạn kiểm định định kỳ không quá 02 năm*”. Trong kinh doanh gas, việc sử dụng quay vòng những chai LPG phụ thuộc vào độ an toàn của chai được kiểm định, không phụ thuộc vào giới

hạn của hợp đồng mua bán. Các bên thỏa thuận mua bán khí gas chứ không mua bán chai LPG. Chai LPG chỉ là dụng cụ để chứa hàng hóa là khí gas lưu thông trên thị trường và phải hoàn trả cho bên bán. Như dẫn chiếu của quy định tại Quy chế nêu trên thì 1 vòng đời của chai LPG có thể sử dụng là không giới hạn, kể cả khi đã sử dụng trên 20 năm thì vẫn tiếp tục được sử dụng nếu đạt kiểm định chất lượng. Vì vậy, trên thực tế, cũng không có căn cứ để xác định vỏ chai nào thuộc hợp đồng nào vì sự quay vòng của việc tái sử dụng các chai LPG này. Do đó, yêu cầu thu thập tài liệu chứng cứ của Bị đơn đối với các biên nhận tiền thế chân là không cần thiết cho việc giải quyết vụ án. Các bên đã xác nhận số lượng chai LPG chưa được hoàn trả tính đến thời điểm năm 2019 và xác định giá phải bồi thường tại năm 2019 theo thỏa thuận Hợp đồng 02 nên cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, buộc Bị đơn hoàn trả chai LPG tương đương giá thỏa thuận theo Hợp đồng 02 là có căn cứ. Bị đơn kháng cáo yêu cầu tính giá bồi thường theo hợp đồng của năm 2003 và 2005 là không có cơ sở.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của Bị đơn, giữ nguyên Bản án sơ thẩm. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về án phí:

Do không chấp nhận kháng cáo nên người kháng cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 3, Điều 24, Điều 55, Điều 306 Luật Thương mại;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

Không chấp nhận kháng cáo của Bị đơn, Công ty TNHH V. Giữ nguyên Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 15/2022/KDTM-ST ngày 07/4/2022 của Tòa án nhân dân Quận P.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần K.

1.1. Buộc Công ty TNHH V phải trả cho Công ty Cổ phần K 2.546 (hai ngàn năm trăm bốn mươi sáu) vỏ bình LPG loại 45kg tương đương với số tiền là 3.819.000.000 đồng (ba tỷ tám trăm mười chín triệu đồng).

1.2. Buộc Công ty TNHH V phải trả cho Công ty Cổ phần K 08 (tám) vỏ bình LPG loại 20 kg tương đương với số tiền là 6.400.000 đồng (Sáu triệu bốn trăm ngàn đồng)

Sau khi Công ty TNHH V thực hiện xong nghĩa vụ trả 08 vỏ bình tương đương với số tiền 6.400.000 đồng thì Công ty Cổ phần K có nghĩa vụ trả cho bị đơn số tiền thế chấp là 2.240.000 đồng (hai triệu hai trăm bốn mươi ngàn đồng)

1.3. Buộc Công ty TNHH V phải trả cho Công ty Cổ phần K 6.448 (sáu ngàn bốn trăm bốn mươi tám) vỏ bình LPG loại 12kg tương đương với số tiền là: 3.546.400.000 đồng (ba tỷ năm trăm bốn mươi sáu ngàn bốn trăm đồng).

Sau khi Công ty TNHH V thực hiện xong nghĩa vụ việc trả 6.448 vỏ bình tương đương với số tiền 3.546.400.000 đồng thì Công ty Cổ phần K có nghĩa vụ trả cho bị đơn số tiền thế chấp là 1.105.750.000 đồng (một tỷ một trăm lẻ năm triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

2. Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty Cổ phần K: Tại giai đoạn thi hành án nếu Công ty TNHH V tiếp tục thực hiện việc trả các vỏ bình và các vỏ bình này được Công ty Cổ phần K đồng ý tiếp nhận thì sẽ khấu trừ giá trị các vỏ bình theo mức:

+ Vỏ bình LPG loại 45kg là 1.500.000 đồng/vỏ bình (một triệu năm trăm ngàn đồng một vỏ bình LPG 45kg)

+ Vỏ bình LPG loại 20kg là 800.000 đồng/vỏ bình (tám trăm ngàn đồng một vỏ bình LPG 20kg)

+ Vỏ bình LPG loại 12kg là 550.000 đồng/vỏ bình (năm trăm năm mươi ngàn đồng một vỏ bình LPG 12kg)

Việc trả vỏ bình được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày có bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

3. Về nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

4. Về án phí:

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 115.371.800 đồng (một trăm mười lăm triệu ba trăm bảy mươi một ngàn tám trăm đồng), Công ty TNHH V có nghĩa vụ chịu.

- Hoàn lại cho Công ty Cổ phần K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 57.685.900 đồng (năm mươi bảy triệu sáu trăm tám mươi lăm ngàn chín trăm đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2019/0049595 ngày 08/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm là 2.000.000 (hai triệu) đồng, Công ty TNHH V phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm Công ty V đã nộp là 2.000.000 (hai triệu) đồng theo biên lai thu số AA/2021/0018616 ngày 28/4/2022. Công ty V đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TC;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- TAND Quận P;
- Chi cục THADS Quận P;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ (Hiền).

Phùng Thị Như Mai